

NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG GẮN KẾT TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ KHƯƠNG *

Ở Việt Nam, bước vào thời kỳ đẩy mạnh CNH,HDH đất nước, cùng với nhiều vấn đề cấp bách khác thì vấn đề gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái đang được đặt ra trong rất nhiều hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế. Trong rất nhiều các giải pháp nhằm khuyến khích tăng trưởng bền vững, Đảng, Nhà nước ta khẳng định việc phát huy vai trò của nguồn nhân lực có chất lượng là yếu tố có ý nghĩa quyết định hàng đầu. Vì những lý do sau:

Thứ nhất, gốc rễ sâu xa nhất của sự biến đổi kinh tế chính là ở sự phát triển của lực lượng sản xuất trong đó nhân tố con người giữ vai trò tiên quyết. Với tư cách là chủ thể của quá trình sản xuất, con người với sức lao động, kinh nghiệm, thói quen, tri thức đã sử dụng công cụ lao động tác động vào đối tượng lao động để tạo ra của cải vật chất. Quá trình đó cũng là quá trình con người cải tiến công cụ lao động, tác động vào tự nhiên, cải biến các dạng vật chất của tự nhiên nhằm tăng năng suất lao động xã hội. C. Mác và Ăngghen đã nhiều lần nhấn mạnh vai trò của nhân tố con người trong lực lượng sản xuất.

Theo các ông, con người là lực lượng sản xuất hàng đầu của toàn thể nhân loại. Cố nhiên, Mác - Ăngghen cũng đã thừa nhận chắc chắn một điều rằng, để thúc đẩy sản xuất phát triển, con người đó phải khỏe mạnh về tinh thần và cường tráng về thể chất. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đội ngũ tri thức là lực lượng và động lực không thể thiếu trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước trong mọi hoàn cảnh của chiến tranh cũng như trong thời bình.

Ở nước ta, bước chuyển cách mạng mới của lực lượng sản xuất đã đưa đất nước bước vào nền sản xuất công nghiệp. Việc khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên cho tăng trưởng kinh tế tất yếu được tổ chức thực hiện trên quy mô rộng lớn. Cùng với quá trình đó, sự tác động của con người vào tự nhiên trở nên mạnh mẽ chưa từng có. Vấn đề bảo vệ tự nhiên, môi trường và phát triển bền vững, do đó, cũng được đặt ra một cách gay gắt. Để có thể khai thác tốt nhất nguồn tài nguyên thiên nhiên trong điều kiện vừa giữ cân bằng môi trường sinh thái, vừa duy trì sức tăng trưởng của nền kinh tế, nhất thiết phải có những con người không chỉ khỏe về thể lực mà còn phải năng động, nhạy bén, có tư duy, trí tuệ, có phẩm chất đạo đức tốt. Họ chính là cầu nối để xã hội, một mặt chinh phục được tự nhiên, bắt

* Tiến sĩ, Khoa Giáo dục chính trị, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

tự nhiên phục vụ nhu cầu của xã hội, mặt khác, có thể bảo vệ được tự nhiên, tránh được sự "trả thù" không đáng có từ tự nhiên.

Thứ hai, sự thay đổi nhanh về khoa học - công nghệ, về tương quan sức mạnh kinh tế giữa các khu vực trên thế giới là một đòi hỏi thực tế về việc xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, đảm bảo cho nhà nước thực hiện tốt các quyết sách lớn nhằm giảm thiểu những bất lợi, gia tăng cơ hội khai thác tài nguyên thiên nhiên phục vụ mục đích tăng trưởng kinh tế. Đúng vậy, khoa học, kỹ thuật đã không ngừng làm gia tăng quyền lực của con người. Con người đã sử dụng những thành tựu của khoa học, kỹ thuật để tác động vào tự nhiên với nhịp độ gia tăng ngày càng nhanh hơn. Do đó, từ chỗ thụ động trong việc tác động đến tự nhiên, con người dần ngày càng chủ động hơn trong việc cải biến tự nhiên. Cũng chính vì đó mà tình trạng "bóc lột" tự nhiên ngày một diễn ra nhiều hơn. Để tự nhiên không quay lại "trả thù", thì việc thay đổi phương thức tác động vào tự nhiên, trong đó có việc thay đổi nguồn nhân lực, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao là việc làm có ý nghĩa tiên quyết.

Thứ ba, với một chế độ xã hội mà nền sản xuất dựa trên mục tiêu lợi nhuận, chắc chắn sẽ tàn sát môi trường tự nhiên, làm cho tự nhiên mất đi khả năng tự phục hồi của nó. Để giải quyết mâu thuẫn giữa con người với tự nhiên, rất nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam đã lựa chọn con đường phát triển bền vững. Thực tiễn quá trình thực hiện CNH, HĐH, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế và trước yêu cầu về tái cấu trúc nền kinh tế, xây dựng kinh tế tuần hoàn vật chất thân thiện, hòa hợp với môi trường là cơ sở buộc nước ta phải có nguồn nhân lực chất lượng cao để khắc phục những ảnh hưởng xấu mà tăng trưởng kinh tế gây nên cho môi trường sinh thái.

Từ những lý do trên cho thấy, việc xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho quá trình gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái là hết sức cần thiết. Trong những năm qua, ở nước ta, việc xây dựng, ban

hành kịp thời các chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chiến lược về bảo vệ môi trường, về phát triển bền vững... đã góp phần quan trọng trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho phát triển kinh tế nói chung và cho phát triển bền vững nói riêng. Nhờ đó mà số nhân lực được đào tạo có chiều hướng tăng nhanh, chất lượng của nguồn nhân lực được tăng cường. Trong vòng 10 năm, kể từ năm 2000 đến 2010, tổng số nhân lực qua đào tạo tăng gấp 3,4 lần. Từ 5,9 triệu người năm 2000 lên 20,1 triệu người năm 2010. Tính riêng nhân lực của ngành tài nguyên môi trường, nếu năm 2008, tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên là 51% ở cấp Trung ương và 34% ở cấp địa phương, thì đến năm 2010, tỷ lệ này đạt 92% ở cấp Trung ương và 50% ở cấp địa phương.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, nước ta vẫn thiếu hụt một lượng lớn nguồn nhân lực có chất lượng đảm bảo cho gắn kết bền vững giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái. Số lượng cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tính trung bình trên một triệu dân ở nước ta là rất thấp, khoảng 13 người. Trong khi đó, con số này ở một số nước khác là rất cao. Chẳng hạn, ở Thái Lan là 30, ở Malaixia là 100 và ở Singapo là 330 người. Không chỉ thiếu hụt về số lượng mà chất lượng nguồn nhân lực này nhìn chung cũng chưa đáp ứng được những yêu cầu thực tế của việc kết hợp tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái. Chúng ta còn thiếu nhiều chuyên gia trình độ cao, thiếu công nhân lành nghề cho các ngành công nghiệp khai khoáng, bảo vệ tài nguyên, môi trường. Những hạn chế này xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản sau:

- Vấn đề nhận thức về bản chất, đặc điểm của nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái của Nhà nước và của các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước còn chưa đúng. Nhiều người, thậm chí

trong đó còn có cả cán bộ lãnh đạo, nhất là cán bộ lãnh đạo ở cấp cơ sở còn hiểu một cách đơn giản. Họ cho rằng, nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình khai thác tài nguyên thiên nhiên chỉ cần có sức khỏe là đủ, không cần qua đào tạo ở các cấp, bậc học cao. Có chăng, chỉ cần đào tạo hết bậc phổ thông là đủ. Chất lượng lao động kém là nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến tình trạng nguồn tài nguyên thiên nhiên không được khai thác hợp lý, môi trường sinh thái không được bảo vệ.

- Nhà nước ta vẫn chưa có những cơ chế, chính sách để giải quyết triệt để tình trạng mất cân đối giữa cung và cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho khai thác tài nguyên thiên nhiên đảm bảo mục đích tăng trưởng kinh tế mà vẫn duy trì, tái tạo môi trường sinh thái.

- Việc đào tạo, sử dụng, đãi ngộ người lao động có chất xám nói chung và người lao động làm việc trong các ngành nghề tài nguyên, môi trường, phát triển bền vững lại chưa thật sự tương xứng với trí tuệ mà họ bỏ ra. Đây chính là nguyên nhân cơ bản dẫn tới hiện tượng người lao động không có ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sinh thái trong quá trình lao động.

- Các chính sách và lộ trình phù hợp cho việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo cho việc gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái cũng chưa được Đảng và Nhà nước ta thực hiện có hiệu quả.

Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo cho gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái ở nước ta hiện nay

Một là, Đảng, Nhà nước ta cần có chiến lược tổng thể và dài hạn về phát triển nguồn nhân lực có chất lượng đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững. Việc xây dựng quy hoạch, đánh giá cụ thể, nêu ra những điểm mạnh, điểm yếu cũng như việc đề ra mục tiêu và giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo

cho gắn kết chặt chẽ giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái phải được tiến hành một cách khẩn trương trong thời gian sớm nhất.

Hai là, những chuyên ngành đào tạo chuyên biệt về gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái cần phải được sớm đưa vào hệ thống giáo dục quốc dân để đào tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ cho công tác phát triển bền vững. Công tác giáo dục môi trường và phát triển bền vững là nhiệm vụ lâu dài, thường xuyên của toàn xã hội. Nên đưa kiến thức giáo dục bảo vệ môi trường thành bộ môn khoa học trong tất cả các bậc học, ngành học. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về môi trường phải được tiến hành thường xuyên và có hệ thống.

Ba là, những chính sách về đãi ngộ, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực chất lượng cao đảm bảo cho gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái cần phải được thống nhất trong phạm vi cả nước và phải được thực hiện thường xuyên theo đúng tinh thần Đại hội XI của Đảng là phải "có chính sách đặc biệt đối với nhân tài của đất nước"⁽¹⁾.

Bốn là, vấn đề khai thác và bảo vệ môi trường không còn là vấn đề của Nhà nước mà là vấn đề của toàn dân, của tất cả mọi thành phần kinh tế. Vì vậy, cần thiết phải nâng cao nhận thức cho nhân dân, các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế về sự cần thiết phải có nguồn nhân lực chất lượng cao trong tất cả các lĩnh vực, các ngành nghề để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững. Việc hợp tác quốc tế để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường cũng có ý nghĩa cấp thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay để giải quyết triệt để những vấn đề quốc tế trong lĩnh vực môi trường. ☒

1 - Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 85.